

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2013/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày 25 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước
về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 34/2011/TTLT/BTTTT-BNG ngày 24/11/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao về việc hướng dẫn thực hiện thi hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 43/TTr-STTTT ngày 24/9/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này và định kỳ báo cáo kết quả với UBND tỉnh.

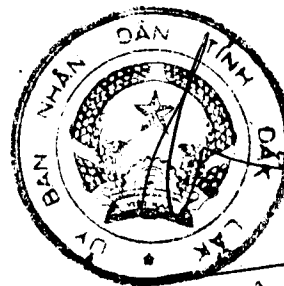
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Các Bộ: TT&TT, Ngoại giao;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Vụ Pháp chế - Bộ TT&TT;
- Cục Thông tin đối ngoại - Bộ TT&TT;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công thông tin điện tử Chính phủ;
- Như Điều 4;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- TT Quản lý Công thông tin điện tử tỉnh;
- VP UBND tỉnh: Các PCVP; Các P, TT;
- Lưu VT, CN. (Tr.100)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Trọng Hải

QUY CHẾ

**Phối hợp Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26 /2013/QĐ-UBND ngày 25/10/2013
của Ủy ban Nhân dân tỉnh)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 3. Hoạt động thông tin đối ngoại

1. Thông tin đối ngoại là thông tin quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa dân tộc Việt Nam và của tỉnh Đắk Lắk; thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh Đắk Lắk ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh Đắk Lắk.

2. Hoạt động thông tin đối ngoại là hoạt động đưa thông tin đến với tổ chức, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam ở nước ngoài và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến với nhân dân trong tỉnh.

3. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại bao gồm:

a) Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; về lịch sử, văn hóa, những thành tựu về công cuộc đổi mới của đất nước, của tỉnh Đắk Lắk góp phần làm cho thế giới hiểu biết hơn về Việt Nam, về tỉnh Đắk Lắk. Thông tin về tình hình quốc tế, quan hệ đối ngoại của Việt Nam và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến nhân dân trong tỉnh.

b) Tuyên truyền, quảng bá hình ảnh vùng đất và con người Đắk Lắk, truyền thống lịch sử, văn hóa, thành tựu, tiềm năng hợp tác và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh ra bên ngoài, cũng như thông tin bên ngoài vào tỉnh. Chú trọng tuyên truyền các hoạt động đối ngoại nhân dân nhằm góp phần tăng cường và củng cố tình hữu nghị với nhân dân các nước trên thế giới.

c) Phản bác các thông tin xuyên tạc, sai lệch về tình hình của tỉnh, đất nước, các quan điểm sai trái của các phần tử cơ hội, các thế lực thù địch một cách chủ động và có hiệu quả.

d) Các loại hình hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định của pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo, điều hành thống nhất của Ủy ban Nhân dân tỉnh, sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành của tỉnh đối với các hoạt động thông tin đối ngoại.

2. Tăng cường công tác lãnh đạo chính trị tư tưởng, nhạy bén và linh hoạt trong xử lý các tình huống, vấn đề nhạy cảm, phức tạp. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại.

3. Công tác thông tin đối ngoại được triển khai chủ động, toàn diện, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của tỉnh theo từng giai đoạn, đảm bảo lợi ích quốc gia, dân tộc. Kết hợp chặt chẽ thông tin đối ngoại với thông tin đối nội; giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh; giữa ngoại giao nhà nước với đối ngoại của Đảng, đối ngoại nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần cùng có lợi, bảo đảm lợi ích quốc gia, dân tộc, lợi ích của tỉnh Đắk Lắk.

4. Thực hiện đúng Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài và kiều bào hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước và của chính quyền địa phương, tranh thủ sự hợp tác, đầu tư của các đối tác trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà.

5. Mọi thông tin đối ngoại phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 5. Nội dung công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các văn bản liên quan theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

3. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại ở trong và ngoài tỉnh. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm phục vụ tốt cho hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin cho các cơ quan thông tấn, báo chí hoạt động trên địa bàn tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 6. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Chương III PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 7. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm theo quy định, đồng thời gửi cho Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, tổng hợp, xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh trong phạm vi, địa bàn quản lý.

2. Cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định.

3. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15 tháng 12 hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu, để Sở tổng hợp báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh.

4. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại, gửi Sở Thông tin và Truyền thông theo dõi, tổng hợp; chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin tham mưu, giúp Ủy ban Nhân dân

huyện, thành phố trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại địa phương.

5. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại.

6. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, bảo vệ bí mật an ninh quốc phòng trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Tham mưu, giúp Ủy ban Nhân dân tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch, chương trình, các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách về thông tin đối ngoại. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch thông tin đối ngoại này; không ngừng đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thông tin đối ngoại, đa dạng hóa hình thức và sản phẩm thông tin tuyên truyền đối ngoại.

3. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ và các đơn vị, địa phương cung cấp thông tin, định hướng cho báo chí về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa, giáo dục, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài.

Chủ trì cung cấp thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn, báo chí trong nước thông qua các hình thức:

- Giao ban báo chí định kỳ;
- Hộp báo;
- Cung cấp trực tiếp;
- Hệ thống công thông tin điện tử của tỉnh;
- Các hình thức khác.

4. Chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin tác động đến địa phương và chủ động trong việc đính chính, phản bác lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật.

5. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh tranh thủ sự giúp đỡ, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao và các cơ quan Trung ương trong công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

6. Phối hợp với Công an tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Sở Ngoại vụ trong việc theo dõi, quản lý việc nhập khẩu, xuất khẩu sách, báo, tạp chí, băng đĩa có nội dung liên quan đến Đắk Lắk, phát hiện và kịp thời báo cáo Ủy ban Nhân dân

tình về những thông tin không đúng sự thật, gây bất lợi và ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của tỉnh để có biện pháp xử lý kịp thời.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn thông tin đối ngoại cho báo chí trong các cuộc họp báo, giao ban báo chí định kỳ hàng tháng và đột xuất.

8. Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; tổng hợp báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh về việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các cơ quan, đơn vị.

9. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; dự trù kinh phí hàng năm gửi Sở Tài chính trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt; đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 9. Sở Ngoại vụ

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị hướng dẫn báo chí trong nước đưa tin về hoạt động đối ngoại của lãnh đạo tỉnh, các sở, ngành, huyện, thị xã, thành phố có chuyên thăm, làm việc tại nước ngoài và phối hợp hướng dẫn đưa tin về tình hình quốc tế, tin trong nước liên quan đến đối ngoại; nghiên cứu dư luận báo chí nước ngoài phục vụ thông tin đối ngoại; chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan chuẩn bị nội dung cho lãnh đạo tỉnh trả lời phỏng vấn phóng viên nước ngoài.

2. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm hướng dẫn báo chí nước ngoài - Bộ Ngoại giao, quyết định việc đón, hướng dẫn hoạt động của các đoàn phóng viên báo chí nước ngoài đã được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp phép hoạt động, đồng thời thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông để hướng dẫn quản lý hoạt động báo chí nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Hàng năm, căn cứ kế hoạch, chương trình hoạt động thông tin đối ngoại của Ủy ban Nhân dân tỉnh, Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Vụ Thông tin Báo chí, Trung tâm hướng dẫn báo chí nước ngoài trực thuộc Bộ Ngoại giao tham mưu Ủy ban Nhân dân tỉnh mời phóng viên các hãng thông tấn, báo chí có uy tín ở khu vực và trên thế giới, các phóng viên nước ngoài thường trú tại Việt Nam vào tỉnh để đưa tin, viết bài, làm phóng sự về các sự kiện kinh tế, văn hóa, chính trị của tỉnh; quảng bá, giới thiệu Đắk Lắk ra nước ngoài.

4. Làm đầu mối tiếp nhận, tổng hợp và cung cấp tin tức từ Bộ Ngoại giao cho lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành nhằm phục vụ tốt cho công tác thông tin đối ngoại.

5. Phối hợp với các cơ quan chức năng thuộc Bộ Ngoại giao tiến hành thu thập, phân tích, tổng hợp thông tin về tình hình an ninh chính trị, kinh tế quốc tế

và khu vực có tác động đến tình đề báo cáo và đề xuất với lãnh đạo tỉnh phương hướng, giải pháp thực hiện.

6. Làm đầu mối giúp Ủy ban Nhân dân tỉnh tăng cường chỉ đạo công tác ngoại giao Nhân dân. Xúc tiến, thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác giữa các đơn vị, địa phương của Đắk Lắk với các đơn vị, địa phương của nước ngoài, đây mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị về công tác đối với người Việt Nam ở nước ngoài để mọi tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiểu rõ hơn về chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người Việt Nam ở nước ngoài.

7. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức biên dịch các ấn phẩm, tài liệu sang tiếng nước ngoài để cung cấp thông tin, quảng bá hình ảnh tỉnh Đắk Lắk ra nước ngoài.

Điều 10. Sở Kế hoạch và Đầu tư.

1. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh (bằng tiếng Việt và tiếng Anh).

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban Nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên cập nhật thông tin và số liệu về nguồn vốn phi chính phủ nước ngoài, về tình hình thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI và nguồn vốn ODA trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp thông tin thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh Đắk Lắk, của các ngành về những thành tựu của đất nước và của tỉnh, những tiềm năng, lợi thế của tỉnh đến với mọi người, đặc biệt là đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và ý định đầu tư vào Đắk Lắk nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh.

Điều 11. Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch; xây dựng các chương trình văn hóa, nghệ thuật, mang đậm bản sắc văn hóa Tây Nguyên - Đắk Lắk đưa ra nước ngoài biểu diễn, giao lưu văn hóa, văn nghệ, đặc biệt là nước bạn có địa phương kết nghĩa với tỉnh để gần gũi, thắt chặt hơn nữa tình đoàn kết hữu nghị của Nhân dân các nước trong khu vực ASEAN nói riêng và quốc tế nói chung.

2. Xuất bản các tập sách ảnh đa dạng, phong phú bằng song ngữ Anh-Việt để giới thiệu về lịch sử văn hóa, làng nghề truyền thống, danh lam thắng cảnh, di tích cách mạng, lịch sử, ẩm thực Đắk Lắk, các sản phẩm quà tặng có in biểu tượng của tỉnh.

3. Phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, quản lý việc xuất, nhập khẩu văn hóa phẩm có nội dung về Đắc Lắc nói riêng và Việt Nam nói chung, phát hiện, kịp thời báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh về những thông tin không đúng sự thật, gây bất lợi và ảnh hưởng xấu đến hình ảnh của tỉnh, của đất nước để có biện pháp xử lý kịp thời.

4. Phối hợp với Bộ Văn hóa và Du lịch, Công an tỉnh hướng dẫn các đoàn làm phim nước ngoài đã được các cấp có thẩm quyền cho phép đến hoạt động tại tỉnh theo quy định của Luật Điện ảnh và các quy định khác của pháp luật.

Điều 12. Sở Tài chính

1. Thẩm định dự toán ngân sách hàng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại trình Ủy ban Nhân dân tỉnh phê duyệt. Cân đối nguồn kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các cơ quan có liên quan xây dựng định mức kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại và sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

Điều 13. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Phối hợp với các ngành theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại để đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, chống phá Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ quản lý các đoàn báo chí nước ngoài vào hoạt động trong tỉnh và các đoàn công tác của Đắc Lắc ra nước ngoài bảo đảm theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 14. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác thông tin truyền thông và thông tin đối ngoại khu vực biên giới tỉnh Đắc Lắc.

Điều 15. Trách nhiệm của các Cơ quan báo chí của tỉnh Đắc Lắc

1. Mở chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tăng cường thông tin quảng bá về hình ảnh đất và con người Đắc Lắc; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh.

2. Thông tin thường xuyên về tình hình, hoạt động đối ngoại của tỉnh và đất nước trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc thì các ngành, các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. / vt

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Hoàng Trọng Hải